

Số: 14/CBTT-VCC

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Báo cáo tình hình quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam 6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM
2. Trụ sở chính : Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số doanh nghiệp: 0100106183
4. Vốn Điều lệ : 18 tỷ đồng
5. Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18 tỷ đồng
6. Điện thoại : 024.2220 5889 Fax : 024.2220 6366
7. Mã cổ phiếu: CCV
8. Loại công bố : Định kỳ
9. Nội dung công bố thông tin

V/v: Báo cáo tình hình quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam 6 tháng đầu năm 2026

Gửi đính kèm :

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cp tư vấn Xây dựng công nghiệp và Đô thị Việt Nam 6 tháng đầu năm 2026

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
Trân trọng kính báo!

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban KS
- Lưu VP

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



Liều Bích Liên

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM
(6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 04.22205889

Fax: 04.22206366

Website: vcc.com.vn

- Vốn điều lệ: 18 tỷ đồng

- Mã chứng khoán: **CCV**

- Mô hình quản trị Công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	30/NQ- ĐHĐCĐ	24/04/2026	Thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Nhật Minh	Chủ tịch HĐQT	27/04/2017	
2	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan	TVHĐQT kiêm TGD	19/10/2022	
3	Ông Nguyễn Đình Thi	TVHĐQT không điều hành	19/10/2022	
4	Ông Nguyễn Văn Bằng	TVHĐQT không điều hành	27/04/2017	
5	Ông Mai Đoàn	TVHĐQT kiêm Phó TGD	19/10/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Nhật Minh	05/05	100%	
2	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan	05/05	100%	
3	Ông Nguyễn Đình Thi	05/05	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Bằng	05/05	100%	
5	Ông Mai Đoàn	04/05	80%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	07/NQ-HĐQT	28/01/2026	Hỗ trợ SXKD cho các đơn vị để hoàn thành kế hoạch năm 2025	

2	08/NQ-HĐQT	16/01/2026	Hỗ trợ phục vụ SXKD năm 2025 cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên khối phòng ban Công ty	
3	09/NQ-HĐQT	16/01/2026	Bổ sung chi phí nghỉ hè năm 2025 cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên khối phòng ban Công ty	
4	17/NQ-HĐQT	06/03/2026	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
5	21/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
6	22/NQ-HĐQT	27/03/2026	Gia hạn mua sắm bản quyền phần mềm Autodesk	
7	23/NQ-HĐQT	31/03/2026	Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
8	28/QĐ-HĐQT	17/04/2026	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
9	29/NQ-HĐQT	23/04/2026	Điều chỉnh, bổ sung nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
10	30/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	
11	31/QĐ-HĐQT	12/05/2026	Chi trả cổ tức năm 2025	
12	32/QĐ-HĐQT	12/05/2026	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025	
13	36/NQ-HĐQT	01/06/2026	Chấp thuận bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc đơn vị trực thuộc Công ty	
14	37/NQ-HĐQT	01/06/2026	Chấp thuận bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc đơn vị trực thuộc Công ty	
15	40/NQ-HĐQT	12/06/2026	Chấp thuận bổ nhiệm chức danh Giám đốc đơn vị trực thuộc Công ty	
16	41/NQ-HĐQT	12/06/2026	Chấp thuận bổ nhiệm chức danh Giám đốc đơn vị trực thuộc Công ty	
17	42/QĐ-HĐQT	12/06/2026	Chấp thuận cho cán bộ đi nước ngoài	
18	47/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Chấp thuận cho cán bộ đi nước ngoài	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Văn Sơn	Trưởng Ban KS	19/10/2022	Thạc sĩ QLĐT, Kỹ sư chính
2	Ông Trần Văn Trung	Thành viên BKS	19/10/2022	Thạc sĩ, Kỹ sư chính
3	Ông Ngô Thanh Thủy	Thành viên BKS	19/10/2022	Thạc sĩ, Kỹ sư chính

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Sơn	01/01	100%		
2	Ông Trần Văn Trung	01/01	100%		
3	Ông Ngô Thanh Thủy	01/01	100%		

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT liên quan đến các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: Chi trả cổ tức đối với cổ đông; Thưởng Ban điều hành; Các Nghị quyết phục vụ công tác điều hành SXKD trong năm; Nghị quyết liên quan đến công tác nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT và Tổng Giám đốc...

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Có ý kiến kịp thời trong các công việc của Công ty với quyền và nghĩa vụ của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan	01/04/1970	Thạc sĩ, Kiến trúc sư	22/11/2021

2	Ông Phùng Tiến Trung	23/10/1973	Thạc sĩ, Kỹ sư xây dựng	19/10/2022
3	Ông Bùi Minh Khánh	29/09/1974	Kỹ sư Cấp thoát nước	11/12/2023
4	Ông Lê Anh Dũng	06/07/1975	Kiến trúc sư	11/12/2023
5	Ông Mai Đoàn	07/12/1978	Thạc sĩ, Kỹ sư xây dựng	11/12/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Liễu Bích Liên	11/06/1975	Thạc sĩ kế toán	11/12/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (**xem phụ lục 01**).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (**xem phụ lục 02**).

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát (**xem phụ lục 03**).

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty (xem phụ lục 04).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty (xem phụ lục 05).

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- VP, TCKT, KD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh

Phụ lục 01: Danh sách về người có liên quan của Công ty VCC (mục VII.1)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VCC	Số Giấy NSH*, ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	Thành viên HĐQT								
1	Ông Trần Nhật Minh		Chủ tịch HĐQT			27/04/2017			
2	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan		Thành viên HĐQT kiêm TGD			19/10/2022			
3	Ông Nguyễn Đình Thi		Thành viên HĐQT			19/10/2022			
4	Ông Nguyễn Văn Bằng		Thành viên HĐQT			27/04/2017			
5	Ông Mai Đoàn		Thành viên HĐQT kiêm PTGD			19/10/2022			
II	Thành viên BKS								
1	Ông Lê Văn Sơn		Trưởng BKS			19/10/2022			
2	Ông Trần Văn Trung		Thành viên BKS			19/10/2022			
3	Ông Ngô Thanh Thủy		Thành viên BKS			19/10/2022			
III	Thành viên Ban điều hành								
1	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan		TGD			22/11/2021			

2	Ông Phùng Tiến Trung		PTGD			19/10/2022			
3	Ông Bùi Minh Khánh		PTGD			11/12/2023			
4	Ông Lê Anh Dũng		PTGD			11/12/2023			
5	Ông Mai Đoàn		PTGD			11/12/2023			
IV	Kế toán trưởng								
1	Bà Liễu Bích Liên		Kế toán trưởng			11/12/2023			
V	Thư ký HĐQT								
1	Ông Lê Xuân Thắng		Thư ký HĐQT			08/04/2025			

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh

Phụ lục 02: Giao dịch giữa Công ty VCC với người có liên quan của Công ty VCC; hoặc giữa Công ty VCC với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Mục VII.2)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT...thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh

Phụ lục 03: Giao dịch giữa người nội bộ Công ty VCC, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty VCC nắm quyền kiểm soát (Mục VII.3)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên Công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm Giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh

Phụ lục 04: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty VCC (Mục VIII.1)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CCCD/Hộ chiếu	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu, sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Nhật Minh		Chủ tịch HĐQT			290.555	16,14%	
1.1	Trần Văn Tá		Cha đẻ			0	0%	
1.2	Đào Thị Thảo		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Trịnh Đăng Nguyên Hương		Vợ			0	0%	
1.4	Trần Nhật Nguyên		Con trai			0	0%	
1.5	Trần Nhật Cát Nguyên		Con gái			0	0%	
1.6	Trần Trung Nguyên		Con trai			0	0%	
1.7	Trần Xuân Đường		Anh trai			0	0%	
1.8	Trần Thị Minh Thùy		Em gái					
1.9	Trần Minh Khuê		Em trai			0	0%	
1.10	Trịnh Giang Sơn		Bố vợ			0	0%	
1.11	Đặng Thị Minh Nguyệt		Mẹ vợ			0	0%	
1.12	Trịnh Đăng Thuận Thảo		Em vợ			0	0%	
2.	Hoàng Thị Ngọc Loan		TVHĐQT kiêm TGĐ			298.404	16,57%	
2.1	Đỗ Việt Thái		Chồng			0	0%	
2.2	Đỗ Thái Hoàng		Con đẻ			0	0%	
2.3	Đỗ Phương Anh		Con đẻ			0	0%	
2.4	Hoàng Quốc Vĩnh		Bố đẻ (đã mất)					
2.5	Nguyễn Thị Cận		Mẹ đẻ (đã mất)					
2.6	Đỗ Văn Chức		Bố chồng			0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Chiến		Mẹ chồng			0	0%	

2.8	Hoàng Thị Kim Dung		Chị gái		0	0%	
2.9	Hoàng Thị Bách Diệp		Chị gái (đã mất)				
2.10	Hoàng Thị Hồng Diệp		Chị gái		0	0%	
2.11	Hoàng Quốc Khánh		Anh trai (đã mất)				
2.12	Hoàng Quốc Toàn		Anh trai		0	0%	
3	Nguyễn Văn Bằng		TV HĐQT		173.337	9,62%	
3.1	Bùi Thanh Thủy		Vợ		4.090	0,22%	
3.2	Nguyễn Hồng Nhung		Con đẻ		0	0%	
3.3	Nguyễn Ngọc Đăng		Con đẻ		0	0%	
4	Nguyễn Đình Thi		TV HĐQT		342.000	19%	
4.1	Nguyễn Đình Thu		Bố đẻ		0	0%	
4.2	Tạ Thị Xuyên		Mẹ đẻ		0	0%	
4.3	Hà Anh Tuấn		Bố vợ		0	0%	
4.4	Trịnh Thị Sơn		Mẹ vợ		0	0%	
4.5	Hà Thị Thiên Hương		Vợ		0	0%	
4.6	Nguyễn Hà Trung Hiếu		Con ruột		0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Thu Hương		Chị gái		0	0%	
4.8	Nguyễn Đình Thanh		Em trai		0	0%	
4.9	Phạm Xuân Bình		Anh rể		0	0%	
4.10	Tạ Tuyết Minh		Em dâu		0	0%	
5	Mai Đoàn		TV HĐQT kiêm PTGD		112.500	6,25%	
5.1	Mai Văn Học		Bố đẻ (đã mất)		0	0%	
5.2	Đoàn Thị Khuy		Mẹ đẻ		0	0%	
5.3	Hoàng Thị Hà Phương		Vợ		0	0%	

5.4	Mai Khải Anh		Con trai			0	0%	
5.5	Mai Nhật Hà		Con gái			0	0%	
5.6	Mai Thị Thu Trang		Em gái			0	0%	
5.7	Mai Thị Phương Nhung		Em gái			0	0%	
5.8	Hoàng Văn Hưng		Bố vợ			0	0%	
5.9	Nguyễn Thị Tốt		Mẹ vợ			0	0%	
5.10	Hoàng Đức Anh		Em vợ			0	0%	
6	Lê Văn Sơn	0001501214	Trưởng Ban kiểm soát			5.939	0,33%	
6.1	Bùi Văn Hoan		Bố dượng			0	0%	
6.2	Trần Thị Quế		Mẹ đẻ			0	0%	
6.3	Hoàng Thị Phương		Vợ			0	0%	
6.4	Lê Nhật Quang		Con trai			0	0%	
6.5	Lê Hoàng Linh Đan		Con gái			0	0%	
6.6	Hoàng Văn Tường		Bố vợ			0	0%	
6.7	Phạm Thị Tiêm		Mẹ vợ			0	0%	
6.8	Hoàng Mạnh Hường		Em vợ			0	0%	
7	Trần Văn Trung		TV BKS			0	0%	
7.1	Trần Văn Sinh		Cha đẻ			0	0%	
7.2	Phạm Thị Vinh		Mẹ đẻ (đã mất)					
7.3	Nguyễn Thanh Vân		Vợ			0	0%	
7.4	Trần Phương Linh		Con gái			0	0%	
7.5	Trần Bảo Nam		Con trai			0	0%	
7.6	Trần Thị Hậu		Em gái			0	0%	
7.7	Trần Thị Thu Hường		Em gái			0	0%	
7.8	Nguyễn Quốc Sửu		Bố vợ			0	0%	
7.9	Trần Thị Thanh		Mẹ vợ			0	0%	
7.10	Nguyễn Anh Tuấn		Anh vợ			0	0%	
7.11	Nguyễn Thành Trung		Em vợ			0	0%	
8	Ngô Thanh Thủy		TVBKS			1.113	0.061%	

8.1	Ngô Văn Tình		Cha đẻ (đã mất)					
8.2	Đặng Thị Yến		Mẹ đẻ (đã mất)					
8.3	Lê Thanh Hương		Vợ			0	0%	
8.4	Ngô Hồng Hải		Con trai			0	0%	
8.5	Ngô Hoàng Giang		Con trai			0	0%	
8.6	Nguyễn Thị Minh Loan		Con dâu			0	0%	
8.7	Ngô Tú Quyên		Chị gái			0	0%	
8.8	Ngô Cao Sơn		Anh trai			0	0%	
8.9	Ngô Thanh Hữu		Em trai			0	0%	
8.10	Ngô Thị Bích Ngọc		Em gái			0	0%	
8.11	Ngô Kim Anh		Em gái			0	0%	
8.12	Ngô Thanh Vân		Em gái			0	0%	
8.13	Ngô Hồng Vân		Em gái			0	0%	
8.14	Lê Văn Nam		Bố vợ (đã mất)					
8.15	Thành Thị Đức		Mẹ vợ (đã mất)					
8.16	Lê Thanh Hà		Chị vợ			0	0%	
8.17	Lê Hùng		Em vợ			0	0%	
9	Phùng Tiến Trung		Phó TGD			11.274	0,62%	
9.1	Phùng Hữu Trí		Bố đẻ			0	0%	
9.2	Nguyễn Thị Nguyệt		Mẹ đẻ			0	0%	
9.3	Nguyễn Thị Hoàng Hà		Vợ			0	0%	
9.4	Phùng Thu Trà		Con			0	0%	
9.5	Phùng Thu Trang		Con			0	0%	
9.6	Phùng Nguyệt Hà		Em gái			0	0%	
9.7	Nguyễn Đình Sắc		Bố vợ			0	0%	
9.8	Hoàng Thị Cánh		Mẹ vợ			0	0%	
10	Bùi Minh Khánh		Phó TGD			768	0,043%	
10.1	Bùi Minh Quý		Bố đẻ			0	0%	
10.2	Nguyễn Thị Sứ		Mẹ đẻ			0	0%	

10.3	Đào Thu Phượng		Vợ		0	0%	
10.4	Bùi Phương Lan		Con gái		0	0%	
10.5	Bùi Minh Hoàng		Con trai		0	0%	
10.6	Bùi Minh Khôi		Anh trai		0	0%	
10.7	Bùi Kim Oanh		Em gái		0	0%	
10.8	Bùi Kim Hoa		Em gái		0	0%	
10.9	Đào Đức Thận		Bố vợ		0	0%	
10.10	Vũ Thị Thủy		Mẹ vợ		0	0%	
10.11	Đào Đức Phong		Anh vợ		0	0%	
11	Lê Anh Dũng		Phó TGD		11.383	0,63%	
11.1	Lê Hứa		Bố đẻ		0	0%	
11.2	Trần Thị Niêm		Mẹ đẻ		0	0%	
11.3	Hồ Viết Hợp		Bố vợ		0	0%	
11.4	Nguyễn Thị Vân Diên		Mẹ vợ		0	0%	
11.5	Hồ Thị Thanh Thúy		Vợ		0	0%	
11.6	Lê Hồ Khánh An		Con đẻ		0	0%	
11.7	Lê Đình Anh		Con đẻ		0	0%	
11.8	Lê Đình Bảo		Con đẻ		0	0%	
11.9	Lê Anh Hùng		Anh ruột		0	0%	
11.10	Lê Đức Anh		Em ruột		0	0%	
11.11	Lê Tuấn Anh		Em ruột		0	0%	
11.12	Trần Thị Thanh Mỹ		Em ruột		0	0%	
11.13	Phạm Văn Chương		Anh rể		0	0%	
11.14	Trần Tuấn Anh		Anh rể		0	0%	
11.15	Nguyễn Đức Thành		Em rể		0	0%	
11.16	Nguyễn Duy Thống		Em rể		0	0%	
11.17	Hồ Thị Thanh Vân		Chị vợ		0	0%	
11.18	Hồ Thị Thanh Nga		Chị vợ		0	0%	
11.19	Hồ Thị Thanh Mai		Em vợ		0	0%	

11.20	Hồ Thị Mỹ Chung		Em vợ		0	0%	
11.21	Nguyễn Thị Hồng Thanh		Em dâu		0	0%	
11.22	Nguyễn Thế Tâm		Em rể		0	0%	
11.23	Nguyễn Thị Hảo		Mẹ kế		0	0%	
12	Liều Bích Liên		Kế toán trưởng -Người được ủy quyền CBTT		15689	0,87%	
12.1	Liều Thọ Trọng		Bố đẻ (đã mất)		0	0%	
12.2	Phạm Thị Thìn		Mẹ đẻ		0	0%	
12.3	Liều Mạnh Long		Anh trai (đã mất)		0	0%	
12.4	Liều Mạnh Tuấn		Em trai		0	0%	
12.5	Nguyễn Thị Thu Hương		Em dâu		0	0%	
12.6	Phạm Văn Kinh		Bố chồng (đã mất)		0	0%	
12.7	Vũ Thị Trinh Đoan		Mẹ chồng		0	0%	
12.8	Phạm Vũ Thành		Chồng		0	0%	
12.9	Phạm Tuấn Đạt		Con đẻ		0	0%	
12.10	Phạm Nam Khánh		Con đẻ		0	0%	
12.11	Bùi Thị Khánh Lâm		Con dâu		0	0%	
12.12	Phạm Vũ Thắng		Em chồng		0	0%	
12.13	Lê Hồng Việt		Em dâu		0	0%	
13	Lê Xuân Thắng		Thư ký HĐQT		0	0%	
13.1	Lê Xuân Thụ		Bố đẻ (đã mất)	-			

13.2	Nguyễn Thị Tuyền		Mẹ đẻ		0	0%	
13.3	Lê Thị Tuyền		Chị ruột		0	0%	
13.4	Lê Xuân Thao		Em ruột		0	0%	
13.5	Mai Xuân Liên		Bố vợ		0	0%	
13.6	Vũ Thị Thu Hoài		Mẹ vợ		0	0%	
13.7	Mai Thị Thu Huyền		Vợ		0	0%	
13.8	Lê Huyền Chi		Con ruột		0	0%	
13.9	Lê Hiếu Thiện		Con ruột		0	0%	
13.10	Mai Xuân Huy		Em vợ		0	0%	
13.11	Lê Thị Hà Quyên		Em dâu		0	0%	
13.12	Nguyễn Quang Tuyền		Anh rể		0	0%	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh



Phụ lục 05: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty VCC (Mục VIII.2)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Nhật Minh